TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẢO LÂM** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 18/2025/QĐST-DS	*X, ngày 14 tháng 5 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ Điều 649, Điều 650, Điều 651 Bộ luật dân sự;
- Căn cứ vào Điều 144, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;
- Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 06 tháng 5 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 240/2024/TLST-DS ngày 09/12/2024 về việc "*Tranh chấp hợp đồng đặt cọc*"

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Trần Thế A, sinh năm: 1997; Địa chỉ: Thôn B, xã C, huyện D, tỉnh E.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Anh Vũ Văn F, sinh năm 1995; Địa chỉ: 1061 Phạm Văn Đồng, phường G, thành phố H, thành phố I.

- Bị đơn: Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Đại Bình S; địa chỉ: Lô 9, Trung tâm thương mại W, đường J, phường K, thành phố L, tỉnh E.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Khắc M – Tổng Giám đốc

Người được ủy quyền lại: Ông Bùi Công N, sinh năm 2000; địa chỉ: Thôn 8, xã Z, huyện X, tỉnh E.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông F và ông N thống nhất hủy Hợp đồng đặt cọc số 05/2022/HĐĐC-ĐBGROUP ngày 01/7/2022 giữa Công ty Cổ Phần Đầu Tư Thương mại Đại Bình S và ông A đối lô đất số B23 diện tích 112.84m^2 thuộc dự án Đại Bình Xavia R.

- Ông F và ông N thống nhất hủy 03 hợp đồng giữ chỗ vào các ngày 05/10/2022, 18/10/2022 giữa Công ty Cổ Phần Đầu Tư Thương mại Đại Bình S và ông A đối với các lô đất gồm lô R2, Lô R8, Lô R10 thuộc dự án Đại Bình Xavia R.

- Buộc Công ty Cổ Phần Đầu Tư Thương mại Đại Bình S có nghĩa vụ thanh toán cho ông A 792.990.000đ (Bảy trăm chín mươi hai triệu chín trăm chín mươi ngàn đồng).

"Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015".

- Về án phí:

+ Buộc Công ty Cổ Phần Đầu Tư Thương mại Đại Bình S nộp 1.200.000đ (Một triệu hai trăm ngàn đồng) đối với yêu cầu tuyên hủy 04 hợp đồng dân sự và 17.860.000đ (Mười bảy triệu tám trăm sáu mươi ngàn đồng) đối với yêu cầu hoàn trả tiền cọc và tiền thanh toán hợp đồng đặt cọc.

+ Hoàn trả cho ông A 18.322.000 (Mười tám triệu ba trăm hai mươi hai ngàn đồng) tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 5755 ngày 23/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Q, tỉnh E.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh E (2);*
- *VKSND tỉnh E;*
- *VKSND huyện X;*
- *Chi cục THADS huyện X;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Linh